**Đề luyện thi vào lớp 6 môn Toán**

**Đề 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS BÌNH THẮNG NĂM HỌC 2018 – 2019 Khóa ngày 1 tháng 6 năm 2018** |

**MÔN KIỂM TRA: TOÁN – Phần Trắc nghiệm  
Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

Em hãy chọn phương án trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi sau và thể hiện vào phiếu trả làm bài trắc nghiệm.

**Câu 1:** Nếu tăng một cạnh của hình lập phương lên 4 lần thì thể tích của hình lập phương đó sẽ tăng lên:

A. 64 lần B. 32 lần C. 16 lần D. 4 lần

**Câu 2**: Quãng đường AB dài 7 km. Lúc 8 giờ 45 phút bạn An đi bộ từ A đến B với vận tốc 3,6 km/giờ và đến 10 giờ thì nghỉ một lát. Vậy lúc đó bạn An còn cách B bao nhiêu ki-lô-mét?

A. 4,82 km B. 2,5 km C. 4,14 km D. 4,5 km

**Câu 3**: Trong các số sau, số nào chia hết cho cả 2; 5 và 9?

A. 1323 B. 1620 C. 1125 D. 1020

**Câu 4**: Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 18,75% chu vi của hình đó. Tỉ số phần trăm của chiều rộng và chiều dài của hình chữ nhật đã cho là:

A. 50% B. 20% C. 60% D. 25%

**Câu 5:** Giá vé ban đầu dự định bán là 15 000 đồng, nhưng sau đó chỉ bán với 12 000 đồng. Như vậy người ta đã giảm giá vé so với dự định là bao nhiêu phần trăm?

A. 35% B. 25% C. 20% D. 30%

Câu 6: Số tự nhiên lớn nhất có 5 chữ số mà khi chia số đó cho 2012 được thương và số dư bằng nhau là:

A. 98637 B. 99999 C. 98588 D. 96624

**Câu 7:** Chữ số 5 trong số 210,152 thuộc hàng nào?

A. hàng trăm

B. hàng phần mười

C. hàng phần trăm

D. hàng chục

**Câu 8:** Hình vuông ABCD có cạnh bằng 4 cm.Diện tích phần tô màu ở hình bên là:

A. 12,44 cm2

B

A

B. 4,44 cm2

C. 5,44 cm2

D. 3,44 cm2

D

C

**Câu 9:** Cho hình tam giác ABC có diện tích bằng 250 cm2. Kéo dài cạnh đáy BC về phía C thêm một đoạn thẳng CD sao cho BD = BC. Diện tích tam giác ACD là:

A. 125 cm2  B. 375 cm2  C. 500 cm2 D. 250 cm2

**Câu 10:** Anh đi từ nhà đến trường mất 30 phút, em đi từ nhà đến trường đó mất 40 phút. Nếu em đi học trước anh 5 phút thì anh đi bao nhiêu phút sẽ gặp em?

A. 25 phút B. 15 phút C. 12 phút D. 20 phút

**Câu 11:** Một vé xem phim có giá gốc 20 000 đồng. An mua 4 vé có sử dụng phiếu giảm giá 25%. Bình mua 5 vé có sử dụng phiếu giảm giá 30%. Vậy mua như thế thì Bình phải trả nhiều hơn An bao nhiêu tiền?

A. 20 000 đồng B. 5 000 đồng C. 10 000 đồng D. 15 000 đồng

**Câu 12:** Có ba người cùng làm một công việc. Nếu làm riêng, người thứ nhất làm xong công việc sau 4 giờ, người thứ hai làm xong sau 6 giờ, còn người thứ ba làm xong sau 12 giờ. Vậy cả ba người làm chung thì bao lâu sẽ xong công việc?

A. 1 giờ 30 phút B. 2 giờ C. 1 giờ D. 3 giờ

**Câu 13:** Tổng ba số là 2012. Nếu lấy số thứ nhất chia cho số thứ hai thì được thương là 3 dư 2. Nếu lấy số thứ hai chia cho số thứ ba thì cũng được thương là 3 dư 2. Số thứ nhất là:

A. 154 B. 1388 C. 1394 D. 464

**Câu 14:** Cho dãy số sau: 1; 7; 13; 19; 25; …. Số nào trong các số sau thuộc dãy số trên?

A. 1075 B. 351 C. 686 D. 570

**Câu 15:** Trong các số tự nhiên từ 1000 đến 9999 có bao nhiêu số không chia hết cho 3?

A. 9 000 số B. 6 000 số C. 3 000 số D. 4 500 số

**Câu 16:** Người ta thả một khối sắt (đặc) hình lập phương vào một chậu đựng đầy nước thì khối sắt chìm hoàn toàn trong nước và lượng nước tràn ra ngoài là 27 lít. Vậy cạnh khối sắt đó là:

A. 27 dm B. 6 dm C. 9 dm D. 3 dm

**Câu 17:** Một hình hộp chữ nhật có chiều cao 7 dm. Nếu tăng chiều cao thêm 3dm thì thể tích hộp tăng thêm 96dm3. Thể tích của hình hộp chữ nhật đó là:

A. 224 dm3  B. 672 dm3 C. 960 dm3 D. 288 dm3

**Câu 18:** Hàng ngày bạn Nam đi từ nhà lúc 6 giờ 30 phút và đến trường lúc 7 giờ kém 10 phút. Sáng nay do có việc bận nên 7 giờ kém 25 phút bạn mới xuất phát. Nam tính rằng để đến trường đúng giờ, mỗi phút bạn phải đi nhanh hơn hàng ngày 50m. Độ dài quãng đường từ nhà Nam đến trường là:

A. 2,5 km B. 4 km C. 3,5 km D. 3km

**Câu 19:** Tìm 2 số chẵn có tổng bằng 2010, biết giữa chúng còn có 4 số chẵn?

A. Số bé: 1002; Số lớn: 1008 B. Số bé: 1004; Số lớn: 1006

C. Số bé: 998; Số lớn: 1012 D. Số bé: 1000; Số lớn: 1010

**Phần 2: Tự luận**

**Bài 1: (1,0 điểm)**

https://i.vietnamdoc.net/data/image/2015/09/21/de-thi-vao-lop-6-mon-toan-thcs-nguyen-tri-phuong-3.JPGTính:

**Bài 2: (3,0 điểm)**

Cho hình chữ nhật ABCD có DC = 20cm, BC = 15cm và điểm M là trung điểm của cạnh AB. Đoạn thẳng DB cắt đoạn thẳng MC tại điểm O.

Tính:

a. Diện tích hình thang AMCD.

b. Tỉ số của diện tích tam giác BDC và diện tích hình thang AMCD.

c. Diện tích tam giác DOC.

**Bài 3: (2 điểm)**

Hai kho A và B đều chứa hạt cà phê, biết khối lượng cà phê ở kho A bằng 3/5 khối lượng cà phê ở kho B. Nếu chuyển 7 tấn cà phê từ kho A sang kho B thì kho A có khối lượng cà phê bằng 4/9 khối lượng cà phê ở kho B. Hỏi cả hai kho chứa bao nhiêu tấn cà phê?

**Đề 2**

**Câu 1:** (1,5điểm) Tính:

a) 375,48 – 96,69 + 36,78

b) 7,7 + 7,3 × 7,4

c) (128,4 – 73,2) : 2,4 – 18,32

**Câu 2:** (1,5điểm) Tìm  biết:

a)  × 0,34 = 1,19 × 1,02

b) 0,2 :  = 1,03 + 3,97

c)  : 2,7 : 6,8 = 2,8 : 2

**Câu3:** (0,5điểm)

Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:

1. 4m 85cm =……....m.

b) 72ha =…………..km2.

**Câu 4:** (1,5điểm)

Cho dãy số: 3; 18; 48; 93; 153; …..

a) Tìm số hạng thứ 100 của dãy.

b) Số 11703 là số hạng thứ bao nhiêu của dãy ?

**Câu 5:** (2,5điểm)

Một người đi xe máy từ tỉnh A và một người đi xe đạp từ tỉnh B. Hai tỉnh cách nhau 80km. Nếu họ đi gặp nhau thì mất 2 giờ. Nếu họ đi cùng chiều thì xe máy đuổi kịp người đi xe đạp sau 4 giờ. Tính vận tốc của mỗi người. Biết rằng họ cùng khởi hành một lúc.

**Câu 6:** (2,5điểm)

Một thửa ruộng hình thang ABCD có đáy lớn CD bằng 120 m, đáy bé AB bằng  đáy lớn. Đáy bé dài hơn chiều cao 5 m. Trung bình cứ 100 m2 thu hoạch được 64,5 kg thóc. Tính số ki lô gam thóc thu hoạc được trên thửa ruộng đó.

***(Học sinh không được sử dụng máy tính)***

---------------------------- Hết -----------------------------

*(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

Họ và tên thí sinh: ................................................ Số báo danh: ..........................

Chữ kí giám thị 1:...................................... Chữ kí giám thị 2: ...............................

**ĐÁP ÁN**

**KÌ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐẦU VÀO LỚP 6**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1:** (1,5điểm) | a) = 278,79 + 36,78  = 315,57  b) = 7,7 + 54,02  = 61,72  c) = 55,2 : 2,4 – 18,32  = 23 – 18,32 = 4,68 | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 2:** (1,5điểm) | a)  × 0,34 = 1,2138  = 1,2138 : 0,34  = 3,57  b) 0,2 :  = 5  = 0,2 : 5  = 0,04  c)  : 2,7 : 6,8 = 1,4  : 2,7 = 1,4 × 6,8  = 9,52 × 2,7  = 25,704 | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 3:** | a/4,85 m  b /0,72km2 | 0,25  0,25 |
| **Câu4 :** (1,5điểm) | a) Ta có: 18 = 3 + 1 . 15  48 = 18 + 2 . 15  93 = 48 + 3 . 15  .....  Số thứ 100 là: 3 + 1 × 15 + 2 × 15 + 3 × 15 + ... + 99 × 15  = 3 + 15 × ( 1 + 2 + 3 + ... + 99 )  = 3 + 15 ×  × ( 99 + 1)  = 74253  b) Gọi n là số thứ tự của số hạng 11703, ta có:  3 + 1 × 15 + 2 × 15 + 3 × 15 + ... + (n - 1) × 15 = 11703  15 × [ 1 + 2 + 3 + ... + (n – 1) ] = 11700  15 ×  × n = 11700  (n – 1) × n = 1560 = 39 × 40  n = 40 | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 5:** (2,5điểm) | Tổng vận tốc của hai xe: 80 : 2 = 40 (km/giờ)  Hiệu vận tốc của hai xe: 80 : 4 =20 (km/giờ)  Vận tốc của xe đạp: ( 40 – 20 ) : 2 = 10 (km/giờ)  Vận tốc của xe máy: 40 – 10 = 30 (km/giờ)  Đ/S: Vận tốc của xe đạp :10km/h  Vận tốc của xe máy :30km/h | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 6:** (2,5điểm) | Độ dài đáy bé AB: 120 . 2 : 3 = 80 (m)  Độ dài chiều cao: 80 – 5 = 75(m)  Diện tích thửa ruộng: (120 + 80) . 75 : 2 = 7500(m2)  Số thóc thu hoạch: 7500 : 100 . 64,5 = 4837,5 (kg)  Đ/s: 4837,5 kg | 0.25  0.25  0.25  0.25  0,5 |

**Đề 3**

**Bài 1. (2,5 đ)** Thực hiện phép tính : (Tính hợp lí nếu có thể)

a) 25,97 + 6,54 + 103,46 b) c) 

**Bài 2. (2 đ**) Tìm x biết : a)  b) 

**Bài 3.** (**2 đ**) So sánh các phân số sau:

a)  và  b)  và  c)  và 

**Bài 4. (1,5 đ**) Hai ô tô xuất phát từ A và B cùng 1 lúc và đi ngược chiều nhau, sau 2 giờ chúng gặp nhau. Quãng đường AB dài 210 km.

Tính vận tốc của mỗi ôtô biết vận tốc của ôtô đi từ A lớn hơn vận tốc ôtô đi từ B là 5 km/h

**Bài 5:(2 đ**) Cho tam giác ABC có MC =  BC,

BK là đường cao của tam giác ABC,

MH đường cao của tam giác AMC có

AC là đáy chung. So sánh độ dài BK và MH ?

**Hướng dẫn chấm đề toán thi vào lớp 6**

**Bài 1.(2,5 đ)** Thực hiện phép tính : (Tính hợp lí nếu có thể)

1. 25,97 + 6,54 + 103,46

= 25,97 + ( 6,54 + 103,46) (0,25đ )

= 25,97 + 110 = 135, 97. (0,5đ )

1. 

= 75 x (136 + 64) (0,25đ )

= 75 x 200 = 15 000 (0,5đ )

c)  =  (0,5đ )

= (0,5đ )

**Bài 2. (2 đ**) Tìm x biết :

a)   ( 0,5đ )

 ( 0,5đ )

1. 

 (0,5đ )



 (0,5đ )

**Bài 3.** (**2 đ**) So sánh các phân số sau:

1.  và  (0,25đ )

Vì  nên  <  (0,25đ)

1.  và  Vì  nên  <  (0,5đ)

c. Ta có :  và  (0,5đ )

nên  (0,5đ)

**Bài 4.(2 đ**) Tổng vận tốc của hai xe : 210 : 2 = 105 km/h ( 0,5đ )

Vận tốc của ô tô đi từ A: (105 + 5 ) : 2 = 55 km/h ( 0,5đ )

Vận tốc của ô tô đi từ B: ( 105 - 5 ) : 2 = 50 km/h ( 0,5đ )



**Bài 5:.(2 đ**) Cho tam giác ABC có MC =  BC,

BK là đường cao của tam giác ABC,

MH đường cao của tam giác AMC có

AC là đáy chung. So sánh độ dài BK và MH ?

Vì tam giác ABC và tam giác AMC có cùng chiều cao ứng với đỉnh A

Mà MC =  BC nên SABC = 4SAMC. (1 đ )

Mặt khác : BK và MH là 2 chiều cao ứng với cạnh AC (0,5đ)

Nên BK = 4MH. (0,5đ)